Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 07.11.2019 14:11:39 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 402 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 06 tháng 11 năm 2019*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Quyết định số 570/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 4169/LĐTBXH-TE ngày 26/9/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 570/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả như sau:

I. Thực trạng tình hình trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS

Tổng số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS: 328, trong đó:

- Số trẻ bị nhiễm HIV/AIDS: 103.
- Số trẻ bị ảnh hưởng trực tiếp bởi HIV: 134.
- Số trẻ có nguy cơ cao nhiễm HIV: 91.
- Số trẻ em bị ảnh hưởng HIV thuộc hộ nghèo: 32.
- Số trẻ em bị ảnh hưởng HIV thuộc hộ cận nghèo: 19.

II. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch hành động

1. Mục tiêu 1. Tỷ lệ trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý được cung cấp các dịch vụ theo nhu cầu.

100% trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý được cung cấp các dịch vụ về y tế, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ dinh dưỡng và phát triển thể chất, chăm sóc thay thế, vui chơi giải trí và các chính sách xã hội theo quy định.

2. Mục tiêu 2. Tỷ lệ các cơ sở trợ giúp trẻ em, cơ sở chăm sóc và điều trị cho trẻ em nhiễm HIV, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em HIV được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

Có 03/03 phòng khám ngoại trú chăm sóc và điều trị cho trẻ em nhiễm HIV và Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị nhiễm HIV đạt 100%.

3. Mục tiêu 3. Tỷ lệ các trường học tiếp nhận và tạo điều kiện cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV đi học.

100% các trường học tiếp nhận và tạo điều kiện cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV đi học.

III. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động

1. Các hoạt động quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Ban hành các văn bản chỉ đạo, các kế hoạch thực hiện

- UBND tỉnh ban hành các văn chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia gồm:

+ Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Quyết định số 570/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS giai đoạn 2014-2020.

+ Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 25/6/2014 về ban hành Kế hoạch thực hiện "Đề án chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân của chất độc hoá học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm hoạ dựa vào cộng đồng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014-2020".

+ Hàng năm đều ban hành kế hoạch thực hiện Kế hoạch hành động Quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức hội nghị triển khai cho các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn về các nội dung của Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh. Đồng thời, hàng năm đều có văn bản hướng dẫn thực hiện, thu thập thông tin về tình hình trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị trường học và Phòng Giáo dục - Đào tạo thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy. Hướng dẫn xây dựng tài liệu giáo dục ngoại khóa về phòng, chống ma túy và HIV/AIDS, sức khỏe sinh sản để lồng ghép vào chương trình giảng dạy của hệ thống giáo dục quốc dân.

- UBND 09/09 huyện, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 570/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS giai đoạn 2014-2020.

2. Các hoạt động truyền thông cung cấp thông tin, kiến thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực tiếp, gián tiếp về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS thông qua các hình thức như: diễn đàn, hội thi, tư vấn,... tại cộng đồng, trường học và gia đình.

- Tổ chức 60 buổi nói chuyện chuyên đề bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho trên 4.500 học sinh Trung học cơ sở và giáo viên của 60 trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh. Nhân bản và phát hành trên 20.000 cuốn tài liệu về phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Thực hiện trên 100 băngron treo tại các cơ quan, trục đường chính nhân ngày Phòng chống HIV/AIDS.

- Tổ chức về kiến thức và biện pháp phòng tránh lây nhiễm HIV/AIDS; thông tin về tình hình dịch HIV/AIDS trên thế giới, trong nước và địa phương; tuyên truyền, vận động học sinh ủng hộ và chăm sóc người bị nhiễm HIV/AIDS và gia đình, góp phần làm giảm kì thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS được 130 cuộc cho 195.474 lượt học sinh tiểu học, THCS và THPT; 17 cuộc sinh

hoạt ngoại khóa cho 14.794 lượt học sinh THCS và THPT tham gia; phát 1.800 tờ rơi cho các đơn vị, trường học tổ chức sinh hoạt ngoại khóa. Tổ chức cho 96.894 học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên ký cam kết vào đầu năm học: Không thử, không sử dụng, không vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào.

- Tư vấn về giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, kĩ năng sống cho học sinh, sinh viên, đặc biệt là học sinh nữ. Chú trọng vai trò của phụ nữ và trẻ em gái trong phòng chống ma túy, HIV/AIDS và vấn đề quyền bình đẳng giới. Quyền và trách nhiệm của người bị nhiễm HIV/AIDS đối với gia đình và cộng đồng, góp phần làm giảm sự kỳ thị và phân biệt đối xử.

3. Các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các ngành có liên quan về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, không phân biệt đối xử với trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS

- Tổ chức các lớp tập huấn để cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS cho 2.800 lượt cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- 100% công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo được nâng cao năng lực, kiến thức về pháp luật, chính sách, thông tin về dịch vụ cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

4. Các hoạt động triển khai thực hiện các chính sách chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS

- Hàng năm, vào các dịp Tết nguyên đán, Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, các đơn vị, trường học phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tổ chức thăm, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói chung và trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS nói riêng được hưởng đầy đủ các quyền cơ bản của trẻ em, nhằm thể hiện sự quan tâm của cộng đồng, xã hội đối với các em.

- Đối với các trường học, tạo điều kiện để trẻ bị nhiễm HIV đi học đúng độ tuổi và cấm phân biệt đối xử với trẻ bị nhiễm HIV.

- Cán bộ y tế quản lý chặt các trường hợp trẻ bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS để có sự tư vấn, theo dõi tình hình sức khỏe và sử dụng thuốc đúng liều, đúng cách, đúng giờ,....Tổ chức tư vấn chăm sóc sức khỏe, kỹ năng tự chăm sóc và phòng ngừa lây nhiễm HIV cho thân nhân của trẻ em bị nhiễm HIV nhằm hạn chế việc lây nhiễm HIV cho người thân và cộng đồng xã hội.

- 100% trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được cấp thẻ bảo hiểm y tế, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em được chăm sóc y tế.

5. Các hoạt động hỗ trợ trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Duy trì hoạt động thường xuyên của Ban điều hành và nhóm công tác liên ngành bảo vệ trẻ em cấp tỉnh, cấp huyện và Ban bảo vệ trẻ em cấp xã nhằm chuyển tuyến và thực hiện các dịch vụ bảo vệ trẻ em như: tư vấn tâm lý, pháp lý, chăm sóc

y tế, can thiệp để trẻ được đến trường, hỗ trợ đồ dùng học tập, sách vở, các dịch vụ liên quan đến chính sách, phúc lợi xã hội, chuyển tuyến giúp trẻ được tiếp cận với các cơ sở điều trị, tư vấn điều trị, cơ sở nuôi dưỡng, dạy nghề hoặc gia đình chăm sóc thay thế.

- Kiện toàn các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS và xây dựng mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cộng đồng. Kịp thời có biện pháp quản lý, tác động cần thiết bảo đảm cho việc nâng cao chất lượng phát huy hiệu quả của các dịch vụ. Hệ thống quản lý và chăm sóc điều trị trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS được củng cố từ huyện đến cơ sở do ngành y tế quản lý vận hành, trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS luôn được tư vấn, chăm sóc sức khỏe và cấp thuốc miễn phí kháng vi rút theo quy định.

- Thí điểm thành lập 20 câu lạc bộ "Trẻ em với phòng chống HIV/AIDS" ở thành phố Tây Ninh và các huyện Hòa Thành, Gò Dầu, Tân Châu. Đối tượng tham gia là trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS, trẻ em con của người lao động nhập cư...Định kỳ hàng quý các em được Ban chủ nhiệm câu lạc bộ tổ chức gặp mặt, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt văn nghệ; đặc biệt các em còn được trang bị các kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ mình, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống xâm hại...

6. Các hoạt động xã hội hóa và hợp tác quốc tế công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS

- Dự án Quỹ toàn cầu:

+ Cung cấp thuốc điều trị HIV/AIDS (thuốc kháng HIV).

+ Xét nghiệm điếm tế bào CD4, tải lượng HIV, xét nghiệm PCR (xét nghiệm HIV cho trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV).

- Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS Trung ương; Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh... nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết nguyên đán và Tết Trung thu đều vận động các mạnh thường quân đi thăm và tặng quà cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

IV. Nguồn lực thực hiện

1. Ngân sách nhà nước: Chủ yếu hỗ trợ kinh phí thuốc điều trị dự phòng ARV cho bệnh nhân khi có xét nghiệm xác chuẩn HIV dương tính.

2. Ngân sách vận động: Lồng ghép thông quan nguồn vận động từ các nhà hảo tâm cho các đợt Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6... cho các cháu vui chơi, giải trí, nhận quà, động viên các cháu trong các ngày lễ tết.

V. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Kế hoạch

1. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

1.1 Khó khăn, vướng mắc

- Đối với trẻ em và người bị nhiễm HIV/AIDS vẫn còn tình trạng bị kỳ thị phân biệt đối xử, do người dân thiếu hiểu biết về HIV/AIDS và có quan niệm sai lệch về sự lây truyền HIV và xem HIV/AIDS là tệ nạn xã hội, dẫn đến tâm lý của bản thân và gia đình của những người bị nhiễm HIV/AIDS luôn bị mặc cảm, che giấu tình trạng bệnh, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm tăng nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS ra cộng đồng.

- Công tác điều tra thu thập thông tin, quản lý các trường hợp bị nhiễm hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS gặp rất nhiều khó khăn. Bởi đây là những việc rất khó nói, không thể tiết lộ cho người khác biết, vì nó có ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của trẻ.

1.2 Nguyên nhân

- Đa số những trẻ bị ảnh hưởng trực tiếp bởi HIV/AIDS thường rơi vào những gia đình nghèo, khó khăn, đặc biệt là có cha hoặc mẹ, hoặc cả cha mẹ bị chết do nhiễm HIV/AIDS. Đồng thời, các trẻ này sống phụ thuộc vào những người thân, do đó cuộc sống thường không ổn định, nay đây, mai đó.

- Do chỉ có duy nhất cán bộ phụ trách chuyên môn ngành y tế biết và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ cần thiết đối với những trường hợp trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS, nên gặp rất nhiều khó khăn đối với các đơn vị liên quan, khi có vấn đề muốn tiếp cận các trường hợp này.

2. Bài học kinh nghiệm

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành đối với việc thực hiện các quy định của nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa các ban ngành đoàn thể, đặc biệt là tuyến xã, phường. Huy động thêm sự đóng góp của các tổ chức quốc tế và các mạnh thường quân cho công tác phòng chống HIV/AIDS.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về tác hại và cách phòng tránh HIV/AIDS trong tình hình mới; phát động phong trào tìm hiểu Luật phòng chống ma túy bằng nhiệu hình thức để đạt hiệu quả cao.

- Đẩy mạnh các phong trào tại các địa phương: Phong trào toàn dân tham gia phòng chống AIDS tại cộng đồng dân cư; chiến dịch dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS và các phong trào dựa vào cộng đồng nhằm huy động toàn dân tham gia phòng chống HIV/AIDS

- Cần có những hỗ trợ tích cực hơn nữa đối với những trẻ bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS như giúp trẻ có điều kiện được đến trường học, hỗ trợ kinh phí, thuốc, quần áo, chỗ ở… Đồng thời, hỗ trợ các em có điều kiện học nghề, tạo việc làm phù hợp với khả năng của các em để có thể tự mưu sinh làm tăng tính tự chủ và hòa nhập cộng đồng.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác quản lý học sinh trong và ngoài giờ học. Tổ chức cho 100% học sinh viết cam kết không thử, không sử dụng ma túy.

- Chú trọng công tác giáo dục sức khỏe vị thành niên, giáo dục giới tính cho 100% học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông. Tổ chức các sân chơi lành mạnh, hấp dẫn nhằm thu hút các em học sinh.

- Việc thành lập các Câu lạc bộ "Trẻ em với phòng chống HIV/AIDS", "Quyền trẻ em" và Ban bảo vệ trẻ em cấp xã đã tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động hỗ trợ, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

3. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị các bộ, ngành liên quan cần ban hành những chính sách cụ thể như hỗ trợ học phí, chăm sóc tâm lý, dinh dưỡng, phát triển thể chất...cho các trường hợp trẻ em có cha mẹ bị nhiễm HIV/AIDS, do cha mẹ của những em này gặp khó khăn hơn trong việc chăm sóc con cái.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 570/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Bộ LĐTBXH;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Y tế;
- PVHXH;
- Lưu: VT. VP.Đoàn ĐBQH,HĐND và UBND tỉnh. Tuấn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

Phụ lục 1.

Mẫu thu thập thông tin về tình hình trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS

TT	Nội dung	Số lượng				Số trẻ thuộc hộ nghèo	Số trẻ thuộc hộ cận nghèo
		Nam	Nữ	Dưới 6 tuổi	Trên 6 tuổi		
1	**Số trẻ em nhiễm HIV**	**43**	**60**	**10**	**93**	**13**	**4**
2	**Số trẻ em bị ảnh hưởng trực tiếp bởi HIV**	**65**	**69**	**27**	**107**	**19**	**15**
2.1	Số trẻ em mồ côi do bố và mẹ hoặc bố hoặc mẹ chết vì lý do liên quan đến HIV/AIDS	18	12	5	25	13	5
2.2	Số trẻ em sống với bố, mẹ hoặc người nuôi dưỡng nhiễm HIV	47	57	22	82	6	10
3	**Số trẻ em có nguy cơ cao nhiễm HIV**	**72**	**19**	**46**	**45**	**0**	**0**
3.1	Số trẻ em sử dụng ma túy	7	0	0	7	0	0
3.2	Số trẻ em là con của người mua dâm, bán dâm, sử dụng ma túy	6	4	7	3	0	0
3.3	Số trẻ em sống trong các cơ sở trợ giúp trẻ em.	59	15	39	35	0	0

Phụ lục 2. **BIỂU THU THẬP CHỈ TIÊU THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ QUYẾT ĐỊNH SỐ 570/QĐ- TTG**

STT	Số liệu cần thu thập	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đánh giá 2014	Chỉ tiêu đánh giá 2015	Chỉ tiêu đánh giá 2016	Chỉ tiêu đánh giá 2017	Chỉ tiêu đánh giá 2018	Chỉ tiêu đánh giá 2019	Ghi chú
1	Số lượng trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/ Tổng số trẻ em	Người	274/259.351	286/260.983	299/259.923	315/258.215	320/244.996	328/245.382	
	* Tỷ lệ trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS *Cách tính:* Số lượng trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số trẻ em	%	0,10	0,11	0,11	0,12	0,13	0,13	
2	Số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý chưa được tiếp cận các dịch vụ theo nhu cầu	Người	0	0	0	0	0	0	
	* Tỷ lệ trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý chưa được tiếp cận các dịch vụ theo nhu cầu *Cách tính:* Số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý chưa được tiếp cận các dịch vụ theo nhu cầu = ---------- X 100% Tổng số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	%							
3	Số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý được hưởng các dịch vụ chăm sóc về y tế, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ dinh dưỡng và phát triển thể chất, chăm sóc thay thế, vui chơi giải trí và các chính sách xã hội	Người	271	283	297	315	318	316	
	*Tỷ lệ TE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý được hưởng các dịch vụ chăm sóc về y tế, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ dinh dưỡng và phát triển thể chất, chăm sóc thay thế, vui chơi giải trí và các chính sách XH *Cách tính:* Số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện QL được tiếp cận dịch vụ theo yêu cầu = ---------- X 100% Tổng số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	%	98,9	98,9	99,3	100	99,4	96,3	

	Số lượng TE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS có thẻ BHYT	Người	274	286	299	315	320	328	
4	* Tỷ lệ trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS có thẻ BHYT *Cách tính:* Số lượng trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS có thẻ BHYT = ---------- X 100% Tổng số trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	%	100	100	100	100	100	100	
5	Số cơ sở trợ giúp trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/ Tổng số cơ sở trợ giúp trẻ em.	Cơ sở	4	5	5	5	6	6	
	* Tỷ lệ cơ sở trợ giúp trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS *Cách tính:* Số cơ sở trợ giúp trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số cơ sở trợ giúp trẻ em	%	100	100	100	100	100	100	
6	Số cơ sở chăm sóc và điều trị cho trẻ em nhiễm HIV được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/Tổng số cơ sở chăm sóc và điều trị.	Cơ sở	3/3	5/5	5/5	5/5	5/5	5/5	
	* Tỷ lệ cơ sở chăm sóc và điều trị cho trẻ em nhiễm HIV được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS *Cách tính:* Số cơ sở chăm sóc và điều trị cho trẻ em nhiễm HIV được cung cấp kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số cơ sở chăm sóc và điều trị cho trẻ em nhiễm HIV	%	100	100	100	100	100	100	Phối hợp với ngành Y tế.
7	Số trường học tạo cơ hội cho trẻ bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được đi học theo nhu cầu/ Tổng số trường.	Trường	0	0	0	0	0	0	Phối hợp

	* Tỷ lệ trường học tạo cơ hội cho trẻ bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được đi học theo nhu cầu *Cách tính:* Số trường học tạo cơ hội cho trẻ bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được đi học theo nhu cầu = ---------- X 100% Tổng số trường học	%							với ngành Giáo dục và Đào tạo
8	Số huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch hành động Quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS giai đoạn 2014-2020	Huyện	9	9	9	9	9	9	
	* Tỷ lệ huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch hành động Quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS giai đoạn 2014-2020. *Cách tính:* Số huyện đã xây dựng KH thực hiện KHHĐQG vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số huyện	%	100	100	100	100	100	100	
9	Số lượng công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác BVCSTE thuộc ngành LĐTBXH được tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ về chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/ Tổng số công chức, VC và CTV làm công tác BVCSTE thuộc ngành LĐTBXH.	Người	655	655	655	655	655	655	
	* Tỷ lệ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác BVCSTE thuộc ngành LĐTBXH được tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ về chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS *Cách tính:* Số lượng công chức, VC và CTV làm công tác BVCSTE thuộc ngành LĐTBXH được tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn về CSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số công chức, VC và CTV làm công tác BVCSTE thuộc ngành LĐTBXH	%	100	100	100	100	100	100	
10	Số cán bộ quản lý, giáo viên của các cơ sở giáo dục được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị	Người	9490/14032	9580/14158	9693/14287	9750/14327	9879/14637	9957/14637	Phối hợp

	ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/Tổng số cán bộ, quản lý, GV của các cơ sở GD.								với ngành Giáo dục và Đào tạo
	* Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên của các cơ sở giáo dục được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS *Cách tính:* Số cán bộ quản lý, GV của các cơ sở GD được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số cán bộ quản lý, GV của các cơ sở GD	%	67,63	67,66	67,84	68,05	67,49	68,02	
11	Số học sinh các trường tiểu học và THCS được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/Tổng số học sinh tiểu học và Trung học cơ sở	Học sinh	165.870	165.790	166.100	166.210	166.350	166.889	Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo
	* Tỷ lệ học sinh các trường tiểu học và THCS được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS *Cách tính:* Số HS các trường tiểu học và THCS được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số học sinh tiểu học và trung học cơ sở	%	100	100	100	100	100	100	
12	Số sinh viên các trường sư phạm được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	Sinh viên	989	1177	1087	722	651	584	Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo
	* Tỷ lệ sinh viên các trường sư phạm được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS Tổng số sinh viên các trường sư phạm được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số sinh viên các trường sư phạm	%	100	100	100	100	100	100	

	Số gia đình có trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS có đại diện được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/ Tổng số hộ gia đình có trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.	Gia đình	/	/	/	/	/	/	
13	* Tỷ lệ gia đình có trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS có đại diện được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS *Cách tính:* Số hộ GĐ có TE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS có đại diện thành viên được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về BVCSTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS = ---------- X 100% Tổng số hộ GĐ có TE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	%							
14	Số huyện đã triển khai xây dựng mạng lưới kết chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS tại cộng đồng liên kết với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em//Tổng số huyện.	Huyện	9/9	9/9	9/9	9/9	9/9	9/9	
15	Số xã đã triển khai xây dựng mô hình kết nối dịch vụ chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS/ Tổng số xã.	Xã	95/95	95/95	95/95	95/95	95/95	95/95	